



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

IV # 27956

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM (Two Copies)

VEWL.# Yes.

I-171 : X Yes, No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN TAT THINH
Last Middle First

Current Address 55/20 PHAT DIEM QUAN 1, THANH PHO HO CHI MINH

Date of Birth JULY 18, 1921 Place of Birth BEN TRE

Previous Occupation (before 1975) COLONEL, CONGRESSMAN
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From JUNE, 1975 To 9/9/87
AUG, 1987

3. SPONSOR'S NAME: THOMAS THIEN BUU TRAN
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN TAT THINH
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN THI NGA	11-14-25	WIFE
NGUYEN TIET THU	10-16-51	SON

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

PHIẾU KIỂM SOÁT

29/2/87

- Họ và tên: Nguyễn Tài
Thức

- ___ Card
- ___ Thẻ, bộ túc, cảm ớn
- ___ Giấy ra trại
- ___ Cấp bằng, huy chương
- ___ Hồ sơ đầy đủ (Thẻ đủ hồ sơ)
- ___ Computer

- Các thứ khác :

- ___ Mẫu D
- ___ ODP list
- ___ Labels
- ___ Folder
- ___ Hồ sơ cần xerox
- ___ Hồ sơ đã chuyển ODP
ngay _____

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2563 ngày 31 tháng 11 năm 1972

Số 119/GT

00077801262

SHSLB

GIẤY RA TRẠI

Theo hướng dẫn số 900-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công an.

Thi hành án văn quyết định tha số 18 ngày 31 tháng 8 năm 1987 của Bộ nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh: Nguyễn tất Thịnh

Họ, tên thường gọi:

Họ, tên bí danh:

Sinh ngày tháng năm 1921

Nơi sinh: Châu thành, Bến tre

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt:

55/20 phát điện, quận 1, TP HCM

Cán tội: Đại tá dân biểu phụ tá tiếp vận sư đoàn 7

Bị bắt ngày 20-6-75 Án phạt TT CT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Bộ nội vụ

Đã bị tăng án 3 lần, cộng thành 29 năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 55/20 phát điện, quận 1, TP HCM

Nhận xét quá trình cải tạo

+ Tư tưởng: Tự nguyện vào trại đến nay chưa có biểu hiện gì xấu

+ Lao động: chăm yếu, song có nhiều cố gắng hoàn thành công việc được giao

+ Nội qui: chưa có sai phạm gì lớn

+ Học tập: tham gia đều

Xếp loại cải tạo: trung bình

Đương sự phải trình diện tại UBND quận 1, TP HCM trước 30/9/87

Lưu tayagon trở phải

Chữ Nguyễn tất Thịnh

Đánh dấu

Đã tại đoàn 775

Họ, tên, chữ ký người được cấp giấy

Chữ

Nguyễn tất Thịnh

Ngày 9 tháng 9 năm 1987

Giám thị



THƯỜNG TÁ LƯU VĂN HÁN

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

APRIL 10, 1955

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN TAT THINH	BORN 10 JULY	1921	(IV 027956)
NGUYEN THI HOA	BORN 14 NOVEMBER	1925	"
NGUYEN TIET THU	BORN 16 OCTOBER	1951	"

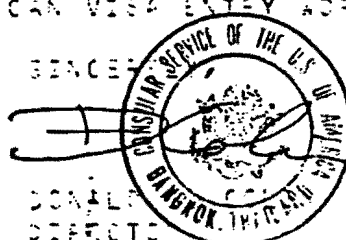
ADDRESS IN VIETNAM: 55/30 PHAT DIEM, QUAN 1,
T.P. HO CHI MINH, VIET NAM

WHL:JES:b7

SU QUAN HOA KY CHO PHAP NHUNG NGUOI CO TEN TREU DAY OI
BANGKOK, THAI-LAN, DE AOP DON TATSI QUAT KY DE SANG HOA KY,
VOI DIEU KITH HO DUOC KHAN GUC KHOE TAI VIET NAM, VA DUOC
PHONG VAN GUA DAI DIEM CAO UY LIEN HIEP DUOC DAD TRACH TY NAM
(UNHCR). CHUNG TOI YEU CAU GIDI THAM GUYEN CAP CHO HO GIAY
XLAT CANG CUNG NHUNG GIAY TO CAN THIET DE ROI VIET NAM./
THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS
TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS
EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE
A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRESENTATIVE
OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES
(UNHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND
THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHUNG NGUOI KE TREU DA DUOC UNHCR DE AOP TOI THAM GUYEN
VIET NAM THEO DANG SACH CHIEU KHAN KHAP CANG HOA KY./
THE WANTS ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHORITIES
BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.

SENDER



DONATE
DIRECTOR
ORDERS DEPARTURE OFFICE

ODP-1
10/51

UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE
IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMEDIATE IMMIGRANT VISA PETITION

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

Thomas Thien Buu TRAN

NAME OF BENEFICIARY NGUYEN, Nga Thi NGUYEN, Thinh Tat	
CLASSIFICATION IR-5	FILE NO. WAS/ALPHA
DATE PETITION FILED 2/5/82	DATE OF APPROVAL OF PETITION 3/10/82

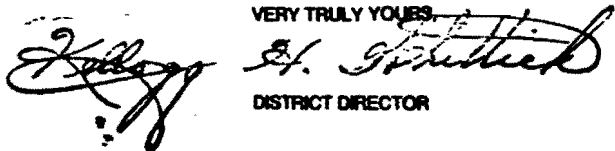
Date: 3/22/82

Please be advised that approval of the petition confers upon the beneficiary an appropriate classification. The approval constitutes no assurance that the beneficiary will be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Eligibility for visa issuance is determined only when application therefor is made to a consular officer; eligibility for admission or adjustment is determined only when application therefor is made to an immigration officer. Also, please note the items below which are indicated by "X" marks concerning this petition:

- ☒ YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT BANGKOK. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS UNDER THE SUPERVISION OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL ADVISE THE BENEFICIARY CONCERNING VISA ISSUANCE. Inquiry concerning visa issuance should be addressed to the Consulate. This Service will be unable to answer any inquiry concerning visa issuance.
- ☐ IF YOU BECOME NATURALIZED AS A CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. AT THE SAME TIME, IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, ALSO ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY EXPEDITE THE ISSUANCE OF A VISA TO THE BENEFICIARY.
- ☐ YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION, AS SHOWN ABOVE, HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT BANGKOK. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THIS SERVICE HAS NOTHING TO DO WITH THE ACTUAL ISSUANCE OF VISAS. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE UNDER THE JURISDICTION OF THE U.S. DEPARTMENT OF STATE. UNDER THE LAW ONLY A LIMITED NUMBER OF VISAS MAY BE ISSUED BY THAT DEPARTMENT DURING EACH YEAR AND THEY MUST BE ISSUED STRICTLY IN THE CHRONOLOGICAL ORDER IN WHICH PETITIONS WERE FILED FOR THE SAME CLASSIFICATION. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL INFORM HIM AND CONSIDER ISSUANCE OF THE VISA. Inquiry concerning visa issuance should be addressed to the Consul. This Service will be unable to answer any inquiry concerning visa issuance.
- ☐ THE PETITION STATES THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION FOR THIS PURPOSE (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS IN ACCORDANCE WITH THE INSTRUCTIONS CONTAINED THEREIN. (IF THE BENEFICIARY HAD PREVIOUSLY SUBMITTED FORM I-485 WHICH WAS RETURNED TO HIM, HE SHOULD RESUBMIT THAT FORM WITHIN 30 DAYS.)
- ☐ THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON HIS PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT (FORM I-485).
- ☐ THE PETITION STATES THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. HOWEVER, AN IMMIGRANT VISA NUMBER IS NOT PRESENTLY AVAILABLE. THEREFORE, THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT.
- ☐ ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES THEREOF HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE RETURNED HERewith.
- ☐ REMARKS

RAC/MC:fv

VERY TRULY YOURS,


DISTRICT DIRECTOR

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

APRIL 10, 1961

TO WHOM IT MAY CONCERN:

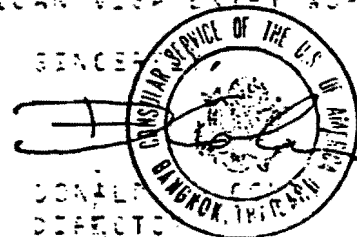
NGUYEN TAT THINH	BORN 10 JULY	1921	(IV 027956)
NGUYEN THI NGA	BORN 14 NOVEMBER	1925	"
NGUYEN TIET THU	BORN 16 OCTOBER	1951	"

ADDRESS IN VIETNAM: 58/33 PHAT DIEM, LOAN 1,
T.P. HO CHI MINH, VIET NAM

WHL:02507

SU QUAN HOA KY CHO PHAP NHUNG NGUOI CO TEN TREU DAY DI
BANGKOK, THAI-LAN, DE AOP DON TAI SU QUAN KY DE SANG HOA KY,
VOI DIEU KITH HO DUOC KHAN SUO KHOE TA VIET NAM, VA DUOC
PHONG VAN GUA DAI DIEM CAO UY LIEN HOP SUOC DAC TRACH TY NAM
(UNHCR). CHUNG TOI YEU CAO SIOT THAM GUYEN CAP CHO HO GIAY
XLAT CANH CUNG NHUNG GIAY TO CAN THIET DE FOI VIET NAM./
THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS
TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS
EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE
A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRESENTATIVE OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES
(UNHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND
THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHUNG NGUOI KE TREU DA DUOC UNHCR DE NH-I TOI THAM GUYEN
VIET NAM THEO DANH SACH CHIEU KHAN NHAP CANH HOA KY./
THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHORITIES BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.



CHIEF OF CONSUL
DEPT. OF STATE
ORDERLY DEPARTMENT OFFICE

ODP-2
10/51

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTC, ban hành theo công văn số 2563 ngày 31 tháng 11 năm 1972

Số 119/GT

00077801262

3850

GIẤY RA TRẠI

Theo Quyết định số 900-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công an.

Thi hành án văn, quyết định tha số 18 ngày 31 tháng 8 năm 1987
của Bộ nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn tất Thịnh

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày tháng năm 1921

Nơi sinh Châu thành, Bến tre

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

55/20 phát điện, quận 1, TP HCM

Cán tội Đại tá dân biểu phụ tá tiếp vận sư đoàn 7

Bị bắt ngày 20-6-75 Án phạt TT CT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Bộ nội vụ

Đã bị tăng án 3 lần, cộng thành 09 năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 55/20 phát điện, quận 1, TP HCM

Nhận xét quá trình cải tạo

+ Tu tưởng : Tự nguyện vào trại đến nay chưa có biểu hiện gì xấu
+ Lao động : siêng năng, song có nhiều cố gắng hoàn thành công
việc được giao

+ Nội qui : chưa có sai phạm gì lớn

+ Học tập : tham gia đều

Xếp loại cải tạo: trung bình

Đương sự phải trình diện tại UBND quận 1, TP HCM Tức 30/9/87

Lưu tay ngọn trở phải

Chữ Nguyễn tất Thịnh

Đoàn 775

Họ, tên, chữ ký
người được cấp giấy

Thịnh

Nguyễn tất Thịnh

Ngày 9 tháng 9 năm 1987



THƯỜNG TÁ LƯU VĂN HÁN

THE UNITED STATES ORDERLY DEPARTURE PROGRAM

OPR 10 - VFL
 PHL DATE: 04/10/82
 PAGE NO. 001

WORKSHEET FOR FILE NUMBER IV 027957

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

Name: NGUYEN THI KIM NGAN

Other names used:

Sex: F DOB: (mmddyy) 04/12/45 COA: VN
 Address in Vietnam:

35/20 PHAT DIEM, QUAN 1,
 T.P. HO CHI MINH, VIET NAM

SPONSOR IN THE UNITED STATES

I

I

I Name: TRAN THOMAS THIEN HUU

I

I DOB: (mmddyy) / / COA:

I

I Address:

I

I Telephone (Home):

(Business): / /

I

I Category: Ref

ACCOMPANYING RELATIVES

NAME	Sex	DOB	Pri.	COR	FALCON				Documentation				PHOTO	OTHER	
					MM	DD	YY	BC	ECT	MC	MCT	GVN			
1. NGUYEN THI KIM NGAN	F	04 12 45	64	VA											1.
2. NGUYEN PHUNG XUAN	M	02 11 40	70	VA											2.
3. NGUYEN PHUNG KIM NHI		05 22 69	CH	VA											3.
4. NGUYEN XUAN NHAN		08 16 70	CH	VN											4.
5. NGUYEN XUAN NGHIA		11 05 72	CH	VN											5.
6.															6.
7.															7.
8.															8.
9.															9.
10.															10.
11.															11.
12.															12.
13.															13.
14.															14.

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

FOR OFFICIAL USE ONLY

SPONSOR IN THE UNITED STATES

Symbol: P51 Priority Date: 02/05/82 Ref Sponsor to PA: AR

VFL #:

SRV #:

JUL:

USG Empl/Training (Cat 2):

Ref US Empl/Training (Cat 3/AC):

GVN/RVNAP SVC:

US Combat AND: Refd Camp: to / /

CAT 1 PKT:

FLUP: / /

OTHER:

CAT 2/3 PKT:

FLUP: / /

OTHER:

Reelist by:

ON: / /

LOI Sent: / /

NOTIFIED OF EXIT PERMIT / /

PERMIT #:

RECHECK LIST: / /

Other Actions:

Medical Recd: / /

VOLAG NAME:

VOLAG ASSUR: Sought / /

Recd: / /

V #:

MAIL #:

RECORD: Sought / /

Recd: / /

POSSIBLE DUPS:

REF IV #:

027956

CFR 10 = VFL
 DIA DATE: 04/10/82
 PAGE 10 271

PAGE 10 221

SPONSOR IN THE UNITED STATES

NAME: TRAM THOMAS TAYEN BUL

Y 641 (overcopy) / / Cn :

I
I Address:
I
I Telephone:
I

I Telephone
I
I Category: REF PPA USC

Documentation

[illegible]

SPONSOR IS THE UNITED STATES

SPONSOR IN THE UNITED S

[illegible][illegible][illegible]

Combat AND: 10-10-77 Refl. Contr: 10-10-77 to 10-10-77

Figure 1. The effect of the number of trials on the number of correct responses. The number of correct responses was significantly higher than the number of incorrect responses in all cases. The number of correct responses was significantly higher than the number of incorrect responses in all cases. The number of correct responses was significantly higher than the number of incorrect responses in all cases.

$$x = \frac{1}{2} \left(\frac{1}{2} + \frac{1}{2} \right) = \frac{1}{2}$$

COPIES OF EXIT PERMIT / / PERMIT # " " REFERENCE LIST /

Medical Profile: [REDACTED]

SECRET: SOURCE 1 / 1 Page 1 / 1

1. *Journal of the American Medical Association*, 1997; 277: 1033-1036.



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

IV # 27956

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

VEWL.# Yes

I-171 : X Yes, No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN TAT THINH
Last Middle First

Current Address 55/20 PHAT DIEM QUAN 1, THANH PHO HO CHI MINH

Date of Birth JULY 18, 1921 Place of Birth BEN TRE

Previous Occupation (before 1975) COLONEL, CONGRESSMAN
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 05/20/1975 To 09/09/1987

3. SPONSOR'S NAME: THOMAS THIEN BUU TRAN
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
--------------------------------------	---------------------

_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT..(PA) : NGUYEN TAT THINH
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN THI NGA	11-14-25	WIFE
NGUYEN TIET THU	10-16-51	SON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

BỘ NỘI VỤ

HÀNG HA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2563 ngày 21 tháng 11 năm 1972

Số 119/GT

00077801262

SMSLB

GIẤY RA TRẠI

Theo Thông tư số 900-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công an.

Thi hành án văn, quyết định tha số 18 ngày 31 tháng 8 năm 1987 của Bộ nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh: Nguyễn tất Thịnh

Họ, tên thường gọi:

Họ, tên bí danh:

Sinh ngày tháng năm 1921

Nơi sinh: Châu thành, Bến tre

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt:

55/20 phát điện, quận 1, TP HCM

Cán tội: Đại tá dân biểu phụ tá tiếp vận sư đoàn 7

Bị bắt ngày 20-6-75 Án phạt TT CT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Bộ nội vụ

Đã bị tăng án 3 lần, cộng thành 99 năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 55/20 phát điện, quận 1, TP HCM

Nhận xét quá trình cải tạo

+ Tư tưởng: Tự nguyện vào trại đến nay chưa có biểu hiện gì xấu

+ Lao động: siêng yếu, song có nhiều cố gắng hoàn thành công việc được giao

+ Nội qui: chưa có sai phạm gì lớn

+ Học tập: tham gia đều

Xếp loại cải tạo: trung bình

Đương sự phải trình diện tại UBND quận 1, TP HCM Từ 30/9/87

Lưu tay ngọn trở phải

Chữ Nguyễn tất Thịnh

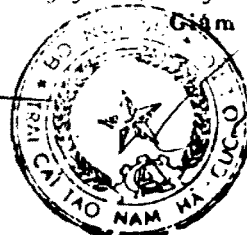
Đang làm

Số 119/GT đoàn 775

Họ, tên, chữ ký người được cấp giấy

Nguyễn tất Thịnh

Ngày 9 tháng 9 năm 1987



THƯỜNG TÁ LUY VĂN HÁN

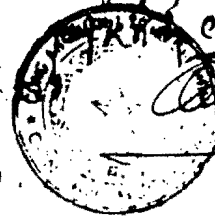
C+ p m 24 ad.

Xác định đ/s Nguyễn Bạt Chính. Sinh 1921.
là đại tá dân quân. p m tn tiếp quản sư đoàn 7.
trục tập cải tạo về có đến C+ p m 24 Trung Điện
ngày 14/09/87

ngày 14/09/1987

C+ p 24.

LAST H 11 51



St. Nguyễn Văn

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

Thomas Thien Buu TRAN

NAME OF BENEFICIARY	
NGUYEN, Nga Thi NGUYEN, Tinh Tat	
CLASSIFICATION IR-5	FILE NO. WAS/ALPHA
DATE PETITION FILED 2/5/82	DATE OF APPROVAL OF PETITION 3/10/82

Please be advised that approval of the petition confers upon the beneficiary an appropriate classification. The approval constitutes no assurance that the beneficiary will be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Eligibility for visa issuance is determined only when application therefor is made to a consular officer; eligibility for admission or adjustment is determined only when application therefor is made to an immigration officer. Also, please note the items below which are indicated by "X" marks concerning this petition:

1. ☒ YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT BANGKOK. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS UNDER THE SUPERVISION OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL ADVISE THE BENEFICIARY CONCERNING VISA ISSUANCE. *Inquiry concerning visa issuance should be addressed to the Consul. This Service will be unable to answer any inquiry concerning visa issuance.*
2. ☐ IF YOU BECOME NATURALIZED AS A CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. AT THE SAME TIME, IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, ALSO ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY EXPEDITE THE ISSUANCE OF A VISA TO THE BENEFICIARY.
3. ☐ YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION, AS SHOWN ABOVE, HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT _____ . THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THIS SERVICE HAS NOTHING TO DO WITH THE ACTUAL ISSUANCE OF VISAS. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE UNDER THE JURISDICTION OF THE U.S. DEPARTMENT OF STATE. UNDER THE LAW ONLY A LIMITED NUMBER OF VISAS MAY BE ISSUED BY THAT DEPARTMENT DURING EACH YEAR AND THEY MUST BE ISSUED STRICTLY IN THE CHRONOLOGICAL ORDER IN WHICH PETITIONS WERE FILED FOR THE SAME CLASSIFICATION. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL INFORM HIM AND CONSIDER ISSUANCE OF THE VISA. *Inquiry concerning visa issuance should be addressed to the Consul. This Service will be unable to answer any inquiry concerning visa issuance.*
4. ☐ THE PETITION STATES THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION FOR THIS PURPOSE (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS IN ACCORDANCE WITH THE INSTRUCTIONS CONTAINED THEREIN. (IF THE BENEFICIARY HAD PREVIOUSLY SUBMITTED FORM I-485 WHICH WAS RETURNED TO HIM, HE SHOULD RESUBMIT THAT FORM WITHIN 30 DAYS.)
5. ☐ THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON HIS PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT (FORM I-485).
6. ☐ THE PETITION STATES THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. HOWEVER, AN IMMIGRANT VISA NUMBER IS NOT PRESENTLY AVAILABLE, THEREFORE, THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT.
7. ☐ ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES THEREOF HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE RETURNED HEREWITH.
8. ☐ REMARKS

VERY TRULY YOURS,
E. J. Connelley
DISTRICT DIRECTOR

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

APRIL 10, 1955

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN TAT TRINH	BORN 10 JULY	1921	(IV 027956)
NGUYEN THI NGA	BORN 14 NOVEMBER	1925	"
NGUYEN TIET THU	BORN 16 OCTOBER	1951	"

ADDRESS IN VIETNAM: 55/33 PHAT DIEM, QUAN 1,
T.P. HO CHI MINH, VIET NAM
VNWLF:025:07

SU QUAN HOA KY CHO PHAP NHUNG NGUOI CO TEN TRÊN DÂY Ở
BANGKOK, THAI-LAN, DE AOP DON TAI SU QUAN KY DE SANG HOA KY,
VOI DIEU KINH HO DUOC KHAN SUO KHOE TAI VIET NAM, VA DUOC
PHONG VAN QUA DAI DIEN CAO UY LIEN HIEP DUOC DAC TRACH TY NAM
(LHCR). CHUNG TOI YEU CAU GIOI THAM GUYEN CAP CHO HO GIAY
XLAT CANH CUNG NHUNG GIAY TO CAN THIET DE FOI VIET NAM./
THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS
TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS
EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE
A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRESENTATIVE
OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES
(LHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND
THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHUNG NGUOI KE TRÊN DA DUOC LHCR DE AOP TOI THAM GUYEN
VIET NAM THEO DANH SACH CHIEU KHAN NHAP CANH HOA KY./
THE WANTS ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHORITIES
BY THE LHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.

STACED
CONSULAR SERVICE OF THE U.S. OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND
DONALD
DIRECTOR
ORDERS DEPARTURE OFFICE

CCP-2
10/51



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

IV # 27956

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

(Two Copies)

VEWL.# Yes

I-171 : X Yes, No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN TAT THINH
Last Middle First

Current Address 55/20 PHAT DIEM QUAN 1, THANH PHO HO CHI MINH

Date of Birth JULY 18, 1921 Place of Birth BEN TRE

Previous Occupation(before 1975) COLONEL, CONGRESSMAN
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 05/20/1975 To 09/09/1987

3. SPONSOR'S NAME: THOMAS THIEN BUU TRAN
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN TAT THINH
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN THI NGA	11-14-25	WIFE
NGUYEN TIET THU	10-16-51	SON

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2563 ngày 21 tháng 11 năm 1972

THAM KHẢO

Số 119/GT

00077801262

SMSL0

GIẤY RA TRẠI

Thực hiện từ số 900-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công an.

Thực hành án văn, quyết định lha số 18 ngày 31 tháng 8 năm 1987

của Bộ nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn tất Thịnh

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày tháng năm 1921

Nơi sinh Châu thành, Bến tre

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

55/20 phát điện, quận 1, TPHCM

Cán tội Đại tá dân biểu phụ tá tiếp vận sư đoàn 7

Bị bắt ngày 20-6-75 Án phạt TT CT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Bộ nội vụ

Đã bị tăng án 3 lần, cộng thành 99 năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 55/20 phát điện, quận 1, TPHCM

Nhận xét quá trình cải tạo

+ Tư tưởng: Tự nguyện vào trại đến nay chưa có biểu hiện gì xấu

+ Lao động: siêng năng, song có nhiều cố gắng hoàn thành công việc được giao

+ Nội qui: chưa có sai phạm gì lớn

+ Học tập: tham gia đều

Xếp loại cải tạo trung bình

Đương sự phải trình diện tại UBND quận 1, TPHCM

Tức 30/9/87

Lưu tay ngôn trò phải

Cao Nguyễn tất Thịnh

Đang tại

đoàn 775

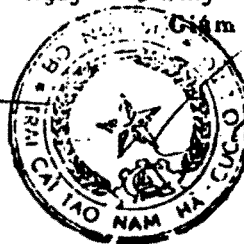
Họ, tên, chữ ký người được cấp giấy

Nguyễn tất Thịnh

Nguyễn tất Thịnh

Ngày 9 tháng 9 năm 1987

Giám thị



THƯỜNG TÁ LƯU VĂN HÁN

C+ p m dng 24 a.

Xác nhận đ/s Y Nguyên-Bát Sinh. Sinh 1921.
là đại tá dân quân, phân tá tiếp nhận sự trao
trợ tập cải tạo về có đến C+ p m dng Trữ Bị
ngày 14/09/87

ngày 14/09/1987

C+ p 24.

IASIT H Y A



[Handwritten signature]

[Handwritten signature]

UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE
IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

Thomas Thien Buu TRAN

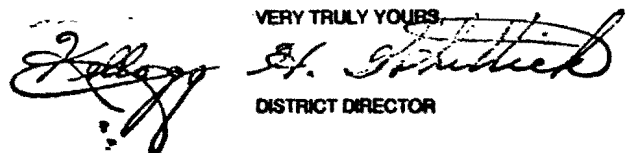
NAME OF BENEFICIARY	
NGUYEN, Nga Thi NGUYEN, Thinh Tat	
CLASSIFICATION IR-5	FILE NO. WAS/ALPHA
DATE PETITION FILED 2/5/82	DATE OF APPROVAL OF PETITION 3/10/82

Date: 3/22/82

Please be advised that approval of the petition confers upon the beneficiary an appropriate classification. The approval constitutes no assurance that the beneficiary will be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Eligibility for visa issuance is determined only when application therefor is made to a consular officer; eligibility for admission or adjustment is determined only when application therefor is made to an immigration officer. Also, please note the items below which are indicated by "X" marks concerning this petition:

- ☒ YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT BANGKOK. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS UNDER THE SUPERVISION OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL ADVISE THE BENEFICIARY CONCERNING VISA ISSUANCE. *Inquiry concerning visa issuance should be addressed to the Consul. This Service will be unable to answer any inquiry concerning visa issuance.*
- ☐ IF YOU BECOME NATURALIZED AS A CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. AT THE SAME TIME, IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, ALSO ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY EXPEDITE THE ISSUANCE OF A VISA TO THE BENEFICIARY.
- ☐ YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION, AS SHOWN ABOVE, HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT _____. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THIS SERVICE HAS NOTHING TO DO WITH THE ACTUAL ISSUANCE OF VISAS. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE UNDER THE JURISDICTION OF THE U.S. DEPARTMENT OF STATE. UNDER THE LAW ONLY A LIMITED NUMBER OF VISAS MAY BE ISSUED BY THAT DEPARTMENT DURING EACH YEAR AND THEY MUST BE ISSUED STRICTLY IN THE CHRONOLOGICAL ORDER IN WHICH PETITIONS WERE FILED FOR THE SAME CLASSIFICATION. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL INFORM HIM AND CONSIDER ISSUANCE OF THE VISA. *Inquiry concerning visa issuance should be addressed to the Consul. This Service will be unable to answer any inquiry concerning visa issuance.*
- ☐ THE PETITION STATES THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION FOR THIS PURPOSE (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS IN ACCORDANCE WITH THE INSTRUCTIONS CONTAINED THEREIN. (IF THE BENEFICIARY HAD PREVIOUSLY SUBMITTED FORM I-485 WHICH WAS RETURNED TO HIM, HE SHOULD RESUBMIT THAT FORM WITHIN 30 DAYS.)
- ☐ THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON HIS PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT (FORM I-485).
- ☐ THE PETITION STATES THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. HOWEVER, AN IMMIGRANT VISA NUMBER IS NOT PRESENTLY AVAILABLE, THEREFORE, THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT.
- ☐ ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES THEREOF HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE RETURNED HEREWITH.
- ☐ REMARKS

RAC/MC:fv

VERY TRULY YOURS,

DISTRICT DIRECTOR

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

APRIL 10, 1966

TO WHOM IT MAY CONCERN:

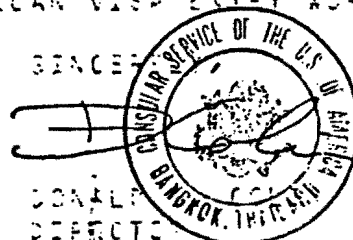
NGUYEN TAT TRINH	BORN 13 JULY	1921	(IV 027956)
NGUYEN THI NGA	BORN 14 NOVEMBER	1925	"
NGUYEN TIET THU	BORN 16 OCTOBER	1951	"

ADDRESS IN VIETNAM: 55/30 PHAT DIEM, QUAN 1,
T.P. HO CHI MINH, VIET NAM

VIEWER:026:07

SU QUAN HOA KY CHO PHAP NHUNG NGUOI CO TEN TREU DAY OI
BANGKOK, THAI-LAN, DE NOP DON TAI SU QUAN KY DE SANG HOA KY,
VOI DICH KINH HO DUOC KHAN SUO KHOE TAI VIET NAM, VA DUOC
PHONG VAN QUA DAI DIEM CAO UY LIEN HIEP QUOC DAC TRACH TY NAM
(UNHCR). CHUNG TOI YEU CAU SIOT THANH SUYEN CAP CHO HO GIAY
XLAT CANH CUNG NHUNG GIAY TO CAN THIET DE FOI VIET NAM./
THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS
TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS
EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE
A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRESENTATIVE OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES
(UNHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND
THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHUNG NGUOI KE TREU DA DUOC UNHCR DE NGHE TOI THANH SUYEN
VIET NAM THEO DANH SACH CHIEU KHAN KHAP CANH HOA KY./
THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHORITIES BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.



DOAN LE
DIRECTOR
CASPERLY DEPARTMENT OFFICE

CEP-1
10/11



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHÚC MINH THO
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.Ư.
Executive Board

KHÚC MINH THO
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Ngày tháng năm 198

Kính gửi: Thomas Chiên - Bửu Trân

Thưa Ông/Bà,

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam đã nhận được thủ và hồ sơ của Ông/Bà xin đoàn tụ cho thân bằng quyến thuộc. Chúng tôi thành thật cảm ơn Ông/Bà đã tỏ lòng tin tưởng và hưởng ứng hoạt động của Hội trong công tác nhân đạo này để vận động cho thân nhân của chúng ta sớm được đoàn tụ.

Chúng tôi đang xúc tiến việc lập danh sách của quý thân nhân hiện còn bị giam giữ hay đã được trả tự do cùng với gia đình muốn rời Việt-Nam theo chương trình "Ra đi có trật tự" (ODP) để nộp cho cơ quan có thẩm quyền cứu xét.

Nếu Ông/Bà chưa lập hồ sơ đoàn tụ cho thân nhân, xin hãy điền các mẫu đính kèm gửi về cho Hội, đồng thời chúng tôi cũng đề nghị Ông/Bà tiếp xúc với cơ quan thiện nguyện tại địa phương để lập thủ tục đoàn tụ qua chương trình "Ra đi có trật tự". Trường hợp đã nộp đơn rồi, xin gửi cho Hội một bản sao.

Vì Hội hoạt động có tính cách từ nguyện, nên xin Ông/Bà vui lòng mỗi khi liên lạc thủ tín với Hội, gửi cho một phong bì có dán tem sẵn để tiện việc phục đáp.

Kính thủ,

Bà Khúc Minh Thở
Chủ Tịch

HỒ SƠ TÊN:

TÀI LIỆU CẦN BỔ TÚC: (Bản sao, mỗi thứ 2 bản)
() _____

() ĐIỀN VÀO MẪU ĐÍNH KẸM (Mỗi mẫu 2 bản)

Date Prepared:

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN TAT THINH
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN THI NGA	Nov. 14, 1925	Wife
NGUYEN TIET THU	Oct. 16, 1951	Son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

BỘ NỘI VỤ

NAM HÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 31 tháng 11 năm 1972

Số 119/GT

90077801262

SUSLO

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 908-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công an.

Thi hành án văn, quyết định lha số 18 ngày 31 tháng 8 năm 1987 của Bộ nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn tất Thịnh

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày tháng năm 1921

Nơi sinh Châu thành, Bến tre

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

55/20 phát điện, quận 1, TPHCM

Căn tội Đại tá dân biểu phụ tá tiếp vận sư đoàn 7

Bị bắt ngày 20-6-75 Án phạt TT CT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Bộ nội vụ

Đã bị tăng án 3 lần, cộng thành 99 năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 55/20 phát điện, quận 1, TPHCM

Nhận xét quá trình cải tạo

+ Tư tưởng: Tự nguyện vào trại đến nay chưa có biểu hiện gì xấu
+ Lao động: sức yếu, song có nhiều cố gắng hoàn thành công việc được giao

+ Nội qui: chưa có sai phạm gì lớn

+ Học tập: tham gia đều

Xếp loại cải tạo trung bình

Đương sự phải trình diện tại UBND quận 1, TPHCM

Trúc 30/9/87

Lưu tay ngôn trở phải

Nguyễn tất Thịnh

đoàn 775

Họ, tên, chữ ký người được cấp giấy

Trúc

Nguyễn tất Thịnh

Ngày 9 tháng 9 năm 1987

Giám thị

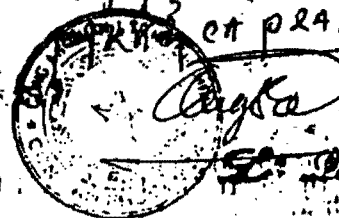


THƯỞNG TÀI LƯU VĂN HÁN

Ct p mông 24 al.
Xác nhận đ/s Nguyễn Văn Chính. Sinh 1921.
là đại tá dân quân. p m t n' tiếp nhận sự hoàn 7.
trợ tập cải tạo về có đến Ct p mông 24 al.
ngày 14/09/87

ngày 14/09/1987

14/09/87



INTAKE FORM (Two Copies).
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYEN TAT THINH
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : JULY 18 1921
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): X Female (Nu):

MARITAL STATUS Single (Doc than): Married (Co lap gia dinh): X
(Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 55/20 PHAT DIEM , QUAN 1
(Dia chi tai Viet-Nam) THANH PHO HO CHI MINH , VIET NAM

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) X No (Khong)
If Yes (Neu co): From (Tu): JUNE, 1975 To (Den): 9, 1987

PLACE OF RE-EDUCATION: NAM HA
CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): COLONEL, CONGRESSMAN

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): NONE

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): COLONEL

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): CONGRESSMAN
Date (nam): 75

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): X
IV Number (So ho so): 27956
No (Khong):

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): THREE(3)
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tie

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 55/20 PHAT DIEM QUAN 1
THANH PHO HO CHI MINH

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
THOMAS THIEN BUU TRAN

U.S. CITIZEN (Quoc tich Hoa-Ky): Yes (co): X No (Khong):

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): SON

NAME & SIGNATURE: THOMAS THIEN BUU TRAN ADDRESS AS ABOVE
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay)
Thomas Thien Buu Tran

DATE: OCT 22 1987
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN TAT THINH
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN THI NGA	11-14-25	WIFE
NGUYEN TIET THU	10-16-51	SON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

APRIL 10, 1955

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN TAT THINH	BORN 10 JULY	1921	(IV 027956)
NGUYEN THI HOA	BORN 14 NOVEMBER	1925	"
NGUYEN TIET THU	BORN 16 OCTOBER	1951	"

ADDRESS IN VIETNAM: 58/33 PHAT DIEM, QUAN 1,
T.P. HO CHI MINH, VIET NAM

WHLR:025:07

SU QUAN HOA KY CHO PHOP NHUNG NGUOI CO TEN TRÊN DÂY DÌ
BANGKOK, THAI-LAN, DE AOP DON TAI SU QUAN MY DE SANG HOA KY,
VOI DIEU KHI HO DUOC KHAN GOC KHOE TAI VIET NAM, VA DUOC
PHONG VAN QUA DAI DIEN CAO UY LIEN HIEP DUOC DAC TRACH TY NAM
(UNHCR). CHUNG TOI YEU CAO GIOI THAM GUYEN CAP CHO HO GIAY
XLAT CANH CUNG NHUNG GIAY TO CAN THIET DE FOI VIET NAM./
THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS
TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS
EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE
A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRESENTATIVE OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES
(UNHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND
THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHUNG NGUOI KE TRÊN DÂY DUOC UNHCR DE AOP TOI THAM GUYEN
VIET NAM THEO DANH SACH CHIEU KHAN KHAP CANH HOA KY./
THE WANTS ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHORITIES BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.

SINCE
CONSULAR SERVICE OF THE U.S. IN BANGKOK, THAILAND
DONALE
DIRECTOR
ORDERLY DEPARTURE OFFICE

ODP-2
10/51

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

Thomas Thien Buu TRAN

NAME OF BENEFICIARY	
NGUYEN, Nga Thi NGUYEN, Thinh Tat	
CLASSIFICATION IR-5	FILE NO. WAS/ALPHA
DATE PETITION FILED 2/5/82	DATE OF APPROVAL OF PETITION 3/10/82

Date: 3/22/82

1. ☒ YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT BANGKOK. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS UNDER THE SUPERVISION OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL ADVISE THE BENEFICIARY CONCERNING VISA ISSUANCE. *Inquiry concerning visa issuance should be addressed to the Consul. This Service will be unable to answer any inquiry concerning visa issuance.*
2. ☐ IF YOU BECOME NATURALIZED AS A CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. AT THE SAME TIME, IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, ALSO ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY EXPEDITE THE ISSUANCE OF A VISA TO THE BENEFICIARY.
3. ☐ YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION, AS SHOWN ABOVE, HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT _____ THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THIS SERVICE HAS NOTHING TO DO WITH THE ACTUAL ISSUANCE OF VISAS. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE UNDER THE JURISDICTION OF THE U.S. DEPARTMENT OF STATE. UNDER THE LAW ONLY A LIMITED NUMBER OF VISAS MAY BE ISSUED BY THAT DEPARTMENT DURING EACH YEAR AND THEY MUST BE ISSUED STRICTLY IN THE CHRONOLOGICAL ORDER IN WHICH PETITIONS WERE FILED FOR THE SAME CLASSIFICATION. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL INFORM HIM AND CONSIDER ISSUANCE OF THE VISA. *Inquiry concerning visa issuance should be addressed to the Consul. This Service will be unable to answer any inquiry concerning visa issuance.*
4. ☐ THE PETITION STATES THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION FOR THIS PURPOSE (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS IN ACCORDANCE WITH THE INSTRUCTIONS CONTAINED THEREIN. (IF THE BENEFICIARY HAD PREVIOUSLY SUBMITTED FORM I-485 WHICH WAS RETURNED TO HIM, HE SHOULD RESUBMIT THAT FORM WITHIN 30 DAYS.)
5. ☐ THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON HIS PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT (FORM I-485).
6. ☐ THE PETITION STATES THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. HOWEVER, AN IMMIGRANT VISA NUMBER IS NOT PRESENTLY AVAILABLE, THEREFORE, THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT.
7. ☐ ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES THEREOF HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE RETURNED HEREWITH.
8. ☐ REMARKS

RAC/MC:fv

VERY TRULY YOURS

DISTRICT DIRECTOR

QPR ID = VPU
RUN DATE: 04/30/82
PAGE NO. 270

PAGE NO. 270

~~SPONSOR-IN-THE-UNITED-STATE~~

1. Name: TRAN THOMAS-THIEN BUU

-I 008: (maddy) 1/1/1971 008:

I-Address

3—(Business) 1

-1 Category: REF - PRA -- USC

Documentation

Sex DOB Rel. COS
M/F MM DD YY PA

REFERENCES

Documentation
MCT—GVN—PHOTO

--- OTHER

N 07 18 21 PA VN

P 11 14 25 HI VA

#	10	16	51	\$0	VA
---	----	----	----	-----	----

10 10 91 30 10

SPONSOR IN THE UNITED STATES

Priority Date: 02/05/82 Rel-Sponsor to PA: SO

-1 I-130 ADR AOS BC BCT MC MCT GVN PHOTO OTHER

10

- १० -

~~Red Camp: 1-1-1 to 1-1-1~~

OTHER: _____

OTHER: [REDACTED]

Replied by: ~~_____~~ ON: ~~____/____/____~~ LOI Sent: ~~____/____/____~~ NOTIFIED OF EXIT PERMIT: ~~____/____/____~~ PERMIT # ~~_____~~ FEEDBACK LIST ~~____/____~~

Other Actions: _____ Medical Problem: _____

VOLAG NAME: [REDACTED]

VOLAG ASSUM: Sought --/--/-- RECD: --/--/-- Y N: --/--/-- MAN E: --/--/-- RECON: Sought --/--/-- RECD: --/--/--

POSSIBLE DUPS:

REF ID: A627957

INTAKE FORM (Two Copies).
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYEN TAT THINH
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : JULY 18 1921
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): X Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): X
(Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 55/20 PHAT DIEM , QUAN 1
(Dia chi tai Viet-Nam) THANH PHO HO CHI MINH , VIET NAM

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) X No (Khong) _____
If Yes (Neu co): From (Tu): JUNE, 1975 To (Den): AUG, 1987

PLACE OF RE-EDUCATION: NAM HA
CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): COLONEL, CONGRESSMAN

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): NONE
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): COLONEL
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): CONGRESSMAN
Date (nam): 75

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): X
IV Number (So ho so): 27956
No (Khong): _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): THREE (3)
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 55/20 PHAT DIEM QUAN 1
THANH PHO HO CHI MINH

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
THOMAS THIEN BUU TRAN

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): X No (Khong): _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): SON

NAME & SIGNATURE: THOMAS THIEN BUU TRAN ADDRESS AS ABOVE
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai của người diện don nay)
Thomas Thien Buu Tran

DATE: OCT 22 1987
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN TAT THINH
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN THI NGA	11-14-25	WIFE
NGUYEN TIET THU	10-16-51	SON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

BỘ NỘI VỤ

Trại **NAM HA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 901-QĐ/C, ban hành theo công văn số 2563 ngày 21 tháng 11 năm 1972

Số **119** **GRT**

00077801262

SMSLB

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công an.

Thi hành án văn, quyết định tha số **18** ngày **31** tháng **8** năm **1987** của **Bộ nội vụ**

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh **Nguyễn tất Thịnh**

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bị danh

Sinh ngày **1921** tháng **11** năm

Nơi sinh **Châu thành, Bến tre**

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

55/20 phát diệc, quận 1, TPHCM

Can tội **Đại tẩu dân biểu phụ tá tiếp vận sư đoàn 7**

Bị bắt ngày **20-6-75** Án phạt **TT CT**

Theo quyết định, án văn số **18** ngày **31** tháng **8** năm **1987** của **Bộ nội vụ**

Đã bị tăng án **3** lần, cộng thành **89** năm **89** tháng **89**

Đã được giảm án **3** lần, cộng thành **86** năm **86** tháng **86**

Nay về cư trú tại **55/20 phát diệc, quận 1, TPHCM**

Nhận xét quá trình cải tạo

+ Tư tưởng: **Tự nguyện vào trại đến nay chưa có biểu hiện gì xấu**

+ Lao động: **sơ yếu, song có nhiều cố gắng hoàn thành công việc được giao**

+ Nội qui: **chưa có sai phạm gì lớn**

+ Học tập: **tham gia đều**

Xếp loại cải tạo: **trung bình**

Đương sự phải trình diện tại UBND quận 1, TPHCM

Ngày 30/9/87

Lưu tay ngón trái phải

Có **Nguyễn tất Thịnh**

Đánh dấu

Lập tại **đoàn 775**

Họ, tên, chữ ký người được cấp giấy

Ngày **9** tháng **9** năm **1987**

Giám thị

Nguyễn tất Thịnh

Số: 7133 / HC. 72407

CHỨNG NHÂN:

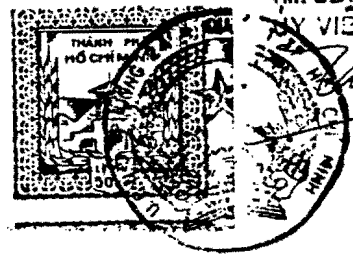
Sauy

(Đỗ túc là là nhợa hợu)

Quận 1, ngày 18 tháng 09 năm 1964

TM. UBND P. 24 Q1

VIỆN THỦ KÝ



Nguyễn Minh Tâm

BỘ NỘI VỤ

NAM HẠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 21 tháng 11 năm 1972

Số 119/GT

00077801262

SMSL9

GIẤY RA TRẠI

Thực hiện theo Quyết định 900-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công an.

Thi hành án văn, quyết định lha số 18 ngày 31 tháng 8 năm 1987

của Bộ nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh: Nguyễn tất Thịnh

Họ, tên thường gọi:

Họ, tên bí danh:

Sinh ngày tháng năm 1921

Nơi sinh: Châu thành, Bến tre

Nơi dừng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt:

55/20 phố điện, quận 1, TPHCM

Cán tội: Đại tá dân biểu phụ tá tiếp vận sư đoàn 7

Bị bắt ngày 20-6-75 Án phạt TT CT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Bộ nội vụ

Đã bị tăng án 3 lần, cộng thành 99 năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 55/20 phố điện, quận 1, TPHCM

Nhận xét quá trình cải tạo

+ Tư tưởng: Tự nguyện vào trại đến nay chưa có biểu hiện gì xấu
+ Lao động: sức yếu, song có nhiều cố gắng hoàn thành công việc được giao

+ Nội qui: chưa có sai phạm gì lớn

+ Học tập: tham gia đều

Xếp loại cải tạo: trung bình

Đương sự phải trình diện tại UBND quận 1, TPHCM Từ 30/9/87

Lưu tay ngôn trợ phải

Nguyễn tất Thịnh

Đang làm

Số 119/GT

Họ, tên, chữ ký
người được cấp giấy

Nguyễn tất Thịnh

Nguyễn tất Thịnh

Ngày 9 tháng 9 năm 1987



THỦ TƯỚNG TÁ LƯU VĂN HÁN

C+ p m đng 24 a.

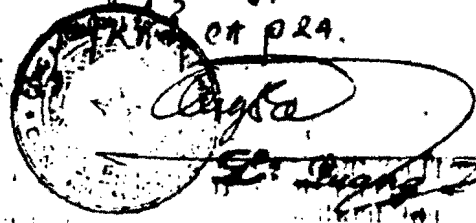
Xác nhận P/S Y B quyền Giat Chinh Ninh 1921.

là đại tá dân tộc phân tá tiếp vận sự đoàn 7.
trục tập cải tạo về có đến C+ p m đng Tungs Dien
ngày 19/09/87

ngày 14/09/1987

C+ p 24.

IASIT 2 H Y A



BỘ NỘI VỤ

HÀNG HÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTC, ban hành theo công văn số 2565 ngày 21 tháng 11 năm 1972

Số 119/GT

90077801262

SMSL 0

GIẤY RA TRẠI

Theo Quyết định 900-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công an.

Thi hành án văn, quyết định lha số 18 ngày 31 tháng 8 năm 1987

của Bộ nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn tất Thịnh

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày tháng năm 1921

Nơi sinh Châu thành, Bến tre

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

55/20 phố điện, quận 1, TPHCM

Cán tội Đại tá dân biểu phụ tá tiếp vận sư đoàn 7

Bị bắt ngày 20-6-75 Án phạt TT CT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Bộ nội vụ

Đã bị tăng án 3 lần, cộng thành 99 năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 55/20 phố điện, quận 1, TPHCM

Nhận xét quá trình cải tạo

+ Tư tưởng: Tự nguyện vào trại đến nay chưa có biểu hiện gì xấu
+ Lao động: siêng năng, song có nhiều cố gắng hoàn thành công việc được giao

+ Nội qui: chưa có sai phạm gì lớn

+ Học tập: tham gia đều

Xếp loại cải tạo: trung bình

Đương sự phải trình diện tại UBND quận 1, TPHCM Từ 30/9/87

Lưu tay ngôn trở phải

Nguyễn tất Thịnh

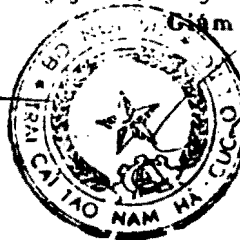
đoàn 775

Họ, tên, chữ ký
người được cấp giấy

Nguyễn tất Thịnh

Nguyễn tất Thịnh

Ngày 9 tháng 9 năm 1987



THƯỜNG TÁ LƯU VĂN HÁN

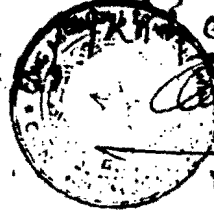
Ct p mnh 24 od.

Xác nhận P/S Nguyễn-Giật Chính. Sinh 1921.
là đơn vị dân tộc p mnh tiếp nhận sự đoàn 7.
trở lại cái tạo về có đến Ct p mnh Bình Định
ngày 14/09/87

ngày 14/09/1987

Ct p 24.

14/09/87



BỘ NỘI VỤ

HÀM HẠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2563 ngày 21 tháng 11 năm 1972

Số 119/GT

00077801262

SMSLD

GIẤY RA TRẠI

Thực hiện theo Quyết định 900-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công an.

Thi hành án văn, quyết định lha số 18 ngày 31 tháng 8 năm 1987

của Bộ nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn tất Thịnh

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày tháng năm 1921

Nơi sinh Châu thành, Bến tre

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

55/20 phố điện, quận 1, TP HCM

Cun tội Dại tá dân biểu phụ tá tiếp vận sư đoàn 7

Bị bắt ngày 20-6-75 Án phạt TT CT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Bộ nội vụ

Đã bị tăng án 3 lần, cộng thành 09 năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 55/20 phố điện, quận 1, TP HCM

Nhận xét quá trình cải tạo

+ Tư tưởng: Đã ngay vào trại đến nay chưa có biểu hiện gì xấu
+ Lao động: siêu yếu, song có nhiều cố gắng hoàn thành công việc được giao

+ Nội qui: chưa có sai phạm gì lớn

+ Học tập: tham gia đều

Xếp loại cải tạo: trung bình

Đương sự phải trình diện tại UBND quận 1, TP HCM

Trực 30/9/87

Lưu tay ngôn trở phải

Có Nguyễn tất Thịnh

Sinh năm 1921
Số tại đoàn 775

Họ, tên, chữ ký
người được cấp giấy

Nguyễn tất Thịnh

Ngày 9 tháng 9 năm 1987



THƯỜNG TÁ LƯU VĂN HÁN

Ct p mnh 24 a.

Xác định P/S Nguyễn Văn Bình 1921.

là đơn vị dân phòng phân tá tiếp vận sự toàn 7.
Kế tập cải tạo về có đến Ct p mnh Trưng Diên
ngày 14/09/87

ngày 14/09/1987

Ct p 24.

LAST H Y A



S. Bình

BỘ NỘI VỤ
Trại NAM HA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -- Tự do -- Hạnh phúc

Mẫu số 001-QĐ/C, Ban
hành theo Công văn số
2565 ngày 21 tháng 11
năm 1972

Số 119/GIT

0 0 0 7 7 8 0 1 2 6 2

SMSLB

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công an.

Thi hành án văn, quyết định tha số 18 ngày 31 tháng 8 năm 1987

của Bộ nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn tất Thịnh

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày tháng năm 1921

Nơi sinh Châu thành, Bến tre

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

55/20 phát diêm, quận 1, TPHCM

Can tội Đại to dân biểu phụ tá tiếp vận sư đoàn

Bị bắt ngày 20-6-75 Án phạt TT CT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Bộ nội vụ

Đã bị tăng án 3 lần, công thành 89 năm tháng

Đã được giảm án lần, công thành năm tháng

Nay về cư trú tại 55/20 phát diêm, quận 1, TPHCM

Nhận xét quá trình cải tạo

+ Tư tưởng: Tự nguyện vào trại đến nay chưa có biểu hiện gì xấu

+ Lao động: siêng yếu, song có nhiều cố gắng hoàn thành công việc được giao

+ Nội qui: chưa có sai phạm gì lớn

+ Học tập: tham gia đều

Xếp loại cải tạo trung bình

Đương sự phải trình diện tại UBND quận 1, TPHCM

Ngày 30/9/87

Lần tay ngón trái phải

Của Nguyễn tất Thịnh

Đánh dấu

Lập tại đoàn 775

Họ, tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày 9 tháng 9 năm 1987

Giám thị

Nguyễn tất Thịnh

Số: 7133 / HC. 92401

CHỨNG NHÂN:

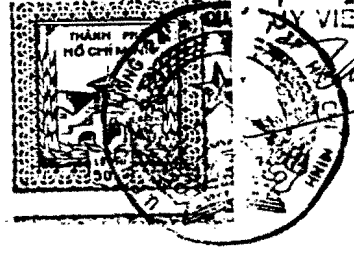
Sau

(Đỗ túc hi là nhợg hợ)

Quận I, ngày 18 tháng 09 năm 1954

TM. UBND. F. 24. 01

VIỆN THỦ KÝ



Nguyễn Minh Tâm

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số 601-QĐ/C, Ban
hành theo công văn số
2565 ngày 21 tháng 11
năm 1972

Trại NAM HẠ

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 119 GHT

0 0 0 7 7 8 0 1 2 6 2

SMSLB

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công an.

Thi hành án văn, quyết định tha số 18 ngày 31 tháng 8 năm 1987

của Bộ nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn tất Thịnh

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày 1921 tháng 1921 năm 1921

Nơi sinh Châu thành, Bến tre

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

55/20 phát điện, quận 1, TPHCM

Can tội Đại tñ dân biểu phụ tá tiếp vận sư đoàn

Bị bắt ngày 20-6-75 Án phạt TT CT

Theo quyết định, án văn số 18 ngày 31 tháng 8 năm 1987 của

Bộ nội vụ

Đã bị tăng án 3 lần, cộng thành 99 năm 1987 tháng 1987

Đã được giảm án 1 lần, cộng thành 98 năm 1987 tháng 1987

Nay về cư trú tại 55/20 phát điện, quận 1, TPHCM

Nhận xét quá trình cải tạo

+ Tư tưởng: Tự nguyện vào trại đến nay chưa có biểu hiện gì xấu

+ Lao động: sơ yếu, song có nhiều cố gắng hoàn thành công việc được giao

+ Nội qui: chưa có sai phạm gì lớn

+ Học tập: tham gia đều

Xếp loại cải tạo: trung bình

Đương sự phải trình diện tại UBND quận 1, TPHCM Ngày 30/9/87

Lên tay ngón trái phải

Của Nguyễn tất Thịnh

Đánh dấu

Lập tại đoàn 775

Họ, tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày 9 tháng 9 năm 1987

Giám thị

Nguyễn tất Thịnh

Số: 7133 / HC. 72407

CHỨNG HÂN:

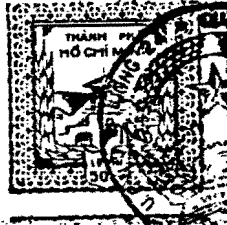
Sauy

(Đỗ túc kù là nháp thên)

Quận I, ngày 18 tháng 09 năm 1967

TM. UBND. 5.24.01

VIỆN THỦ KÝ



Nguyễn Minh Tâm

BỘ NỘI VỤ

Trại **NAM HA**

Số **119** GHT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 601-QĐ/C, Ban
hành theo công văn số
2565 ngày 21 tháng 11
năm 1972

9 0 0 7 7 8 0 1 2 6 2

SMSL0

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công an.

Thi hành án văn, quyết định tha số **18** ngày **31** tháng **8** năm **1987**
của **Bộ nội vụ**

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh **Nguyễn tất Thịnh**

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày tháng năm **1921**

Nơi sinh **Châu thành, Bến tre**

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

55/20 phát 21 km, quận 1, TPHCM

Can tội **Đại tẩu dân biểu phụ tá tiếp vận sư đoàn**

Bị bắt ngày **20-6-75** Án phạt **TT CT**

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Bộ nội vụ

Đã bị tăng án **3** lần, cộng thành **89** năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại **55/20 phát diệc, quận 1, TPHCM**

Nhận xét quá trình cải tạo

+ Tư tưởng: **Tự nguyện vào trại đến nay chưa có biểu hiện gì xấu**

+ Lao động: **sức yếu, song có nhiều cố gắng hoàn thành công việc được giao**

+ Nội qui: **chưa có sai phạm gì lớn**

+ Học tập: **tham gia đều**

Xếp loại cải tạo: trung bình

Đương sự phải trình diện tại UBND quận 1, TPHCM

Ngày 30/9/87

Lưu tay ngón trở phải

Họ, tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày **9** tháng **9** năm **1987**

Giám thị

Cos. **Nguyễn tất Thịnh**

Đanh

Lập tại **đoàn 775**

Nguyễn tất Thịnh

Số: 7133 / HC. 92407

CHỨNG NHÂN:

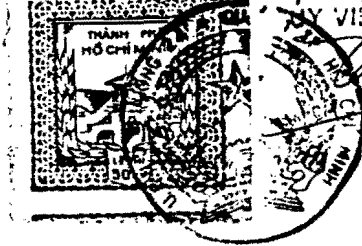
Sơ y

(Đỗ túc kè là nhạg-thôn)

Quận 1, ngày 18 tháng 09 năm 1959

T.M. UBND P. 24 Q1

VIỆN THỦ KÝ



Nguyễn Minh Tâm

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QĐ/C, Lũy
hành theo công văn số
2505 ngày 21 tháng 11
năm 1972

Trại NAM HÀ

Số 119 GHT

0 0 0 7 7 8 0 1 2 6 2

SMSLB

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công an.

Thi hành án văn, quyết định tha số 18 ngày 31 tháng 8 năm 1987
của Bộ nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn tất Thịnh

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày 1921 tháng 1921 năm

Nơi sinh Châu thành, Bến tre

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

55/20 phát diêm, quận 1, TP HCM

Can tội Đại tẩu dân biểu phụ tá tiếp vận sư đoàn

Bị bắt ngày 20-6-75 Án phạt TT CT

Theo quyết định, án văn số 18 ngày 31 tháng 8 năm 1987 của Bộ nội vụ

Đã bị tăng án 3 lần, cộng thành 09 năm 09 tháng

Đã được giảm án 09 lần, cộng thành 09 năm 09 tháng

Nay về cư trú tại 55/20 phát diêm, quận 1, TP HCM

Nhận xét quá trình cải tạo

+ Tư tưởng: Tự nguyện vào trại đến nay chưa có biểu hiện gì xấu

+ Lao động: sức yếu, song có nhiều cố gắng hoàn thành công việc được giao

+ Nội qui: chưa có sai phạm gì lớn

+ Học tập: tham gia đều

Xếp loại cải tạo trung bình

Đương sự phải trình diện tại UBND quận 1, TP HCM

Lưu tay ngón trái phải

Của Nguyễn tất Thịnh

Đánh dấu

Lập tại đoàn 775

Họ, tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày 9 tháng 9 năm 1987
Giám thị

Nguyễn tất Thịnh



Số: 7183 /HC.72401

CHỨNG NHÂN:

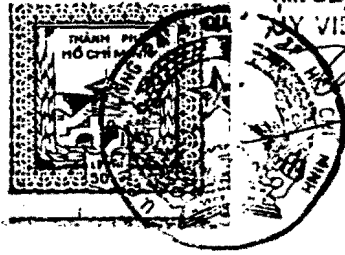
Số y

(Đồ tước là nhạgtho)

Quận I, ngày 18 tháng 09 năm 1967

TM. UBND. F.24.01

ĐY VIÊN THỦ KÝ



Nguyễn Minh Tâm

INTAKE FORM (Two Copies).
 MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYEN TAT THINH
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : JULY 18 1921
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): X Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): X
 (Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 55/20 PHAT DIEM , QUAN 1
 (Dia chi tai Viet-Nam) THANH PHO HO CHI MINH , VIET NAM

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) X No (Khong) _____
 If Yes (Neu co): From (Tu): JUNE, 1975 To (Den): Sept 1987

PLACE OF RE-EDUCATION: NAM HA
 CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): COLONEL, CONGRESSMAN

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): NONE

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): COLONEL

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): CONGRESSMAN
 Date (nam): 75

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): X
 IV Number (So ho so): 27956
 No (Khong): _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): THREE (3)
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tie

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 55/20 PHAT DIEM QUAN 1
THANH PHO HO CHI MINH

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
THOMAS THIEN BUU TRAN

U.S. CITIZEN (Quoc tich Hoa-Ky): Yes (co): X No (Khong): _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): SON

NAME & SIGNATURE: THOMAS THIEN BUU TRAN ADDRESS AS ABOVE
 ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay)

DATE: OCT 22 1987
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN TAT THINH
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN THI NGA	11-14-25	WIFE
NGUYEN TIET THU	10-16-51	SON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

BỘ NỘI VỤ

NAM HÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 21 tháng 11 năm 1972

Số 119/GH

00077801262

SHSLĐ

GIẤY RA TRẠI

Thực hiện theo số 900-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công an.

Thi hành án văn, quyết định tha số 18 ngày 31 tháng 8 năm 1987 của Bộ nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn tất Thịnh

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày tháng năm 1921

Nơi sinh Châu thành, Bến tre

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

55/20 phát điện, quận 1, TPHCM

Cán tội Đại tá dân biểu phụ tá tiếp vận sư đoàn 7

Bị bắt ngày 20-6-75 Án phạt TT CT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Bộ nội vụ

Đã bị tăng án 3 lần, cộng thành 99 năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 55/20 phát điện, quận 1, TPHCM

Nhận xét quá trình cải tạo

+ Tư tưởng: Tự nguyện vào trại đến nay chưa có biểu hiện gì xấu
+ Lao động: siêng yếu, song có nhiều cố gắng hoàn thành công việc được giao

+ Nội qui: chưa có sai phạm gì lớn

+ Học tập: tham gia đều

Xếp loại cải tạo: trung bình

Đương sự phải trình diện tại UBND quận 1, TPHCM Từ 30/9/87

Lưu tay ngón trỏ phải

Nguyễn tất Thịnh

đoàn 775

Họ, tên, chữ ký
người được cấp giấy

Nguyễn tất Thịnh

Nguyễn tất Thịnh

Ngày 9 tháng 9 năm 1987



THƯỜNG TÁ LƯU VĂN HÁN

C+ p mnh 24 a.
Xác nhận đ/s Ye quyên Gât Đình. Sinh 1921.
là đại tá dân quân. phn tá tiếp vận sự đoàn 7.
trở tập cải tạo về có đến C+ p mnh Tỉnh Điện
ngày 14/09/87

ngày 14/09/1987

C+ p 24.

LAST H YAS



Chợ

S. Quang Tien

INTAKE FORM (Two Copies).
 MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYEN TAT THINH
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : JULY 18 1921
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): X Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): X
 (Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 55/20 PHAT DIEM , QUAN 1
 (Dia chi tai Viet-Nam) THANH PHO HO CHI MINH , VIET NAM

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) X No (Khong) _____
 If Yes (Neu co): From (Tu): JUNE, 1975 To (Den): Sept. 1987

PLACE OF RE-EDUCATION: NAM HA
 CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): COLONEL, CONGRESSMAN

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): NONE

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): COLONEL

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): CONGRESSMAN
 Date (nam): 75

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): X
 IV Number (So ho so): 27956
 No (Khong): _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): THREE (3)
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tie

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 55/20 PHAT DIEM QUAN 1
THANH PHO HO CHI MINH

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
THOMAS THIEN BUU TRAN

U.S. CITIZEN (Quoc tich Hoa-Ky): Yes (co): X No (Khong): _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): SON

NAME & SIGNATURE: THOMAS THIEN BUU TRAN ADDRESS AS ABOVE
 ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay)

DATE: OCT 22 1987
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN TAT THINH
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN THI NGA	11-14-25	WIFE
NGUYEN TIET THU	10-16-51	SON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

DATE:

OCT	22	1987
Month (Thang)	Day (Ngay)	Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN TAT THINH
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN THI NGA	11-14-25	WIFE
NGUYEN TIET THU	10-16-51	SON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

THE UNITED STATES ORDERLY DEPARTURE PROGRAM

GPR ID = VPU
RUN DATE: 04/30/82
PAGE NO. 270

WORKSHEET FOR FILE NUMBER IV 027956

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

Name: NGUYEN TAT THINH

Other names used:

Sex: M DOB: (mddy) 07/18/21 COB: VN

Address in Vietnam:

55/20 PHAT DIEM, QUAN 1,
T.P. HO CHI MINH, VIET NAM

SPONSOR IN THE UNITED STATE

Name: TRAN THOMAS THIEN BUI

DOB: (mddy) / / COB:

Address:

Telephone:

Category: REF PRA USC

ACCOMPANYING RELATIVES

NAME	Sex	DOB	Rel.	COB	FALCON										Documentation		PHOTO	OTHER
					MM	DD	YY	BC	BCT	MC	MCT	GVN						
1. NGUYEN TAT THINH	M	07 18 21	PA	VN														
2. NGUYEN THI NGA	F	11 14 25	W	VN														
3. NGUYEN TIET THU	M	10 16 51	SO	VN														
4.																		
5.																		
6.																		
7.																		
8.																		
9.																		
10.																		
11.																		
12.																		
13.																		
14.																		

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

SPONSOR IN THE UNITED STATES

Symbol: IR5 Priority Date: 02/05/82 Rel-Sponsor to PA: SO I X-130 AOR AOS BC BCT MC MCT GVN PHOTO OTHER

VEHL #: SRV #: JNL:

USG Empl/Training (Cat 2): --/--/-- to --/--/--

Pvt US Empl/Training (Cat 3-AC): --/--/-- to --/--/--

GVN/RVNAP SVC: US Combat AND: ReEd Camp: --/--/-- to --/--/--

CAT 1 PKT: --/--/-- FLUP: --/--/-- OTHER: --/--/--

CAT 2/3 PKT: --/--/-- FLUP: --/--/-- OTHER: --/--/--

Replst by: ON: --/--/-- LOI Sent: --/--/-- NOTIFIED OF EXIT PERMIT --/--/-- PERMIT # PEROSACK LIST

Other Actions: Medical Problem: --/--/--

VOLAG NAME: --/--/--

VOLAG ASSUR: Sought: --/--/-- Recd: --/--/-- V #: MAN #: RECON: Sought: --/--/-- Recd: --/--/--

POSSIBLE DUPS: --/--/--

REF IV #: 027957

THE UNITED STATES ORDERLY DEPARTURE PROGRAM

QPR ID = VPU
RUN DATE: 04/30/82
PAGE NO. 270

WORKSHEET FOR FILE NUMBER IV 027956

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

Name: NGUYEN TAT THINH

Other names used:

Sex: M DOB: (mmddyy) 07/18/21 COB: VN

Address in Vietnam:

55/20 PHAT DIEM, QUAN 1,
T.P. HO CHI MINH, VIET NAM

SPONSOR IN THE UNITED STATE

Name: TRAN THOMAS THIEN BUU

DOB: (mmddyy) / / COB:

Address:

Telephone:

Category: REF PRA USC

NAME	Sex	DOB	Rel.	COB	ACCOMPANYING RELATIVES				Documentation				OTHER
					FALCON	BC	BCT	MC	MCT	GVN	PHOTO		
	M/F	MM DD YY	PA		MM DD YY								
1. NGUYEN TAT THINH	M	07 18 21	PA	VN									1.
2. NGUYEN THI NGA	F	11 14 25	WI	VN									2.
3. NGUYEN TIET THU	M	10 16 51	SO	VN									3.
4.													4.
5.													5.
6.													6.
7.													7.
8.													8.
9.													9.
10													10
11													11
12													12
13													13
14													14

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

SPONSOR IN THE UNITED STATES

Symbol: IR5 Priority Date: 02/05/82 Rel-Sponsor to PA: SO I I-130 AOR AOS BC BCT MC MCT GVN PHOTO OTHER

VEHL #: SRV #: JWL:

USG Empl/Training (Cat 2): / / to / /

Pvt US Empl/Training (Cat 3-AC): / / to / /

GVN/RVNAF SVC: US Combat AND: ReEd Camp: / / to / /

CAT 1 PKT: / / FLUP: / / OTHER:

CAT 2/3 PKT: / / FLUP: / / OTHER:

Replist by: ON: / / LOI Sent: / / NOTIFIED OF EXIT PERMIT / / PERMIT # FEEDBACK LIST /

Other Actions: Medical Prohib:

VOLAG NAME:

VOLAG ASSUR: Sought / / Recd: / / V #: MAN #: RECON: Sought / / Recd: / /

POSSIBLE DUPS: # # # # # # # # # #

REF IV #: 027957

WORKSHEET FOR FILE NUMBER IV 027956

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

Name: NGUYEN TAT THINH

Other names used:

Sex: M DOB: (mmddyy) 07/18/21 COB: VN

Address in Vietnam:

55/20 PHAT DIEM, QUAN 1,
T.P. HO CHI MINH, VIET NAM

SPONSOR IN THE UNITED STATE

Name: TRAN THOMAS THIEN BUI

DOB: (mmddyy) / / COB:

Address:

Telephone:

Category: REF PRA USC

NAME	Sex	DOB	Rel.	COB	ACCOMPANYING RELATIVES				Documentation				PHOTO	OTHER
					FALCON	BC	BCT	MC	MCT	GVN				
	M/F	MM DD YY	PA		MM DD YY									
1. NGUYEN TAT THINH	M	07 18 21	PA	VN									1.	
2. NGUYEN THI HGA	F	11 14 25	WI	VN									2.	
3. NGUYEN TIET THU	M	10 16 51	SO	VN									3.	
4.													4.	
5.													5.	
6.													6.	
7.													7.	
8.													8.	
9.													9.	
10.													10.	
11.													11.	
12.													12.	
13.													13.	
14.													14.	

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

SPONSOR IN THE UNITED STATES

Symbol: IR5 Priority Date: 02/05/82 Rel-Sponsor to PA: SO

VEHL #: SRV #: JWL:

USG Empl/Training (Cat 2): to to

Pvt US Empl/Training (Cat 3-AC): to to

GVN/RVNAF SVC: US Combat AND: Reel Camp: to to

CAT 1 PKT: PLUP: OTHER:

CAT 2/3 PKT: PLUP: OTHER:

Replst by: ON: LOI Sent: NOTIFIED OF EXIT PERMIT PERMIT # REEDBACK LIST

Other Actions: Medical Prohibit

VOLAG NAME:

VOLAG ASSUR: Sought Reels: V #: MAN #: RECON: Sought Reel

POSSIBLE DUPS:

REF IV #: 027957

THE UNITED STATES ORDERLY DEPARTURE PROGRAM

QPR ID = VPU
RUN DATE: 04/30/82
PAGE NO. 270

WORKSHEET FOR FILE NUMBER IV 027956

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

Name: NGUYEN TAT THINH

Other names used:

Sex: M DOB: (mmddyy) 07/18/21 COB: VN
Address in Vietnam:55/20 PHAT DIEM, QUAN 1,
T.P. HO CHI MINH, VIET NAM

SPONSOR IN THE UNITED STATE

Name: TRAN THOMAS THIEN BUI

DOB: (mmddyy) / / COB:

Address:

Telephone:

Category: REF PRA USC

NAME	Sex	DOB	Rel.	COB	ACCOMPANYING RELATIVES				Documentation				OTHER
					FALCON	BC	BCY	MC	MCT	GVN	PHOTO		
	M/F	MM DD YY	PA		MM DD YY								
1. NGUYEN TAT THINH	M	07 18 21	PA	VN									1.
2. NGUYEN THI NGA	F	11 14 25	MI	VN									2.
3. NGUYEN TIET THU	M	10 16 51	SO	VN									3.
4.													4.
5.													5.
6.													6.
7.													7.
8.													8.
9.													9.
10													10
11													11
12													12
13													13
14													14

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

SPONSOR IN THE UNITED STATES

Symbol: IRS Priority Date: 02/05/82 Rel-Sponsor to PA: SO I-130 ADR AOS BC BCY MC MCT GVN PHOTO OTHER

VEHL #: SRV #: JWL:

USG Empl/Training (Cat 2): to to

Pvt US Empl/Training (Cat 3-AC): to to

GVN/RVNAF SVC: US-Combat AND: Recd Camp: to to

CAT 1 PKT: PLUP: OTHER:

CAT 2/3 PKT: PLUP: OTHER:

Replet by: ON: LOI sent: NOTIFIED OF EXIT PERMIT PERMIT # FEEDBACK LIST

Other Actions: Medical Proh:

VOLAG NAME:

VOLAG ASSUR: Sought Recd: V #: MAN #: RECON: Sought Recd:

POSSIBLE DUPS:

REF IV #: 027957

BỘ NỘI VỤ
NAM HÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban
hành theo công văn số
2565 ngày 21 tháng 11
năm 1972

Số 119/GT

00077801262

SUSL8

GIẤY RA TRẠI

Thực thông tư số 909-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công an.

Thực hành án văn, quyết định lha số 18 ngày 31 tháng 8 năm 1987
của Bộ nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn tất Thịnh

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày tháng năm 1921

Nơi sinh Châu thành, Bến tre

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

55/20 phát diêm, quận 1, TPHCM

Can tội Đại tá dân biểu phụ tá tiếp vận sư đoàn 7

Bị bắt ngày 20-6-75 Án phạt TT CT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Bộ nội vụ

Đã bị tăng án 3 lần, cộng thành 29 năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 55/20 phát diêm, quận 1, TPHCM

Nhận xét quá trình cải tạo

+ Tư tưởng: Tự nguyện vào trại đến nay chưa có biểu hiện gì xấu

+ Lao động: siêng yếu, song có nhiều cố gắng hoàn thành công
việc được giao

+ Nội qui: chưa có sai phạm gì lớn

+ Học tập: tham gia đều

Xếp loại cải tạo trung bình

Đương sự phải trình diện tại UBND quận 1, TPHCM Từ 30/9/87

Lưu tay ngon trở phải

Nguyễn tất Thịnh

Lưu ở
tại đoàn 775

Họ, tên, chữ ký
người được cấp giấy

Nguyễn tất Thịnh

Ngày 9 tháng 9 năm 1987



THƯỜNG TÁ LƯU VĂN HÁN

Ct p m đng 24 đ.
Xác định đ/s 16 quyên 6 đt chỉnh. Ains 1921.
Là đại tá dân binh phm tn' tiếp vận sư đoàn 7.
Họ tập củ tạo về có đến Ct p m đng Trữ Diên
ngày 14/09/87

ngày 14/09/1987

Ct p 24.

LAST H Y A



S. Quang Tien

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

APRIL 10, 1954

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN TAT THINH	BORN 12 JULY	1921	(IV 027956)
NGUYEN THI HOA	BORN 14 NOVEMBER	1925	"
NGUYEN TIET THU	BORN 16 OCTOBER	1951	"

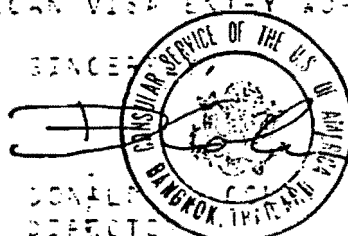
ADDRESS IN VIETNAM: 55/30 PHAT DIEM, CLAN 1,
T.P. HO CHI MINH, VIET NAM

VIEW:025:07

SU QUAN HOA KY CHO PHEP NHUNG NGUOI CO TEN TREU DUY DI
BANGKOK, THAI-LAN, DE AOP DON TAI SU QUAN KY DE SANG HOA KY,
VOI DIEU KINH HO DUOC KHAN SUO KHOC TAI VIET NAM, VA DUOC
PHONG VAN QUA DAI DIEN CAO UY LIEN HIEP QUOC DAO TRACH TY NAM
(UNHCR). CHUNG TOI YEU CAO GIDI THAM QUYEN CAP CHO HO GIAY
XUAT CANH CUNG NHUNG GIAY TO CAN THIET DE FOI VIET NAM./
THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS
TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS
EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE
A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRESENTATIVE
OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES
(UNHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND
THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHUNG NGUOI KE TREU DA DUOC UNHCR DE AOP-I TOI THAM QUYEN
VIET NAM THEO DANH SACH CHIEU KHAN KHAP CANH HOA KY./
THE WANTS ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHORITIES
BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.

SINCERELY



CONSUL
DIRECTOR
ORDERS DEPARTMENT OFFICE

ODP-1
10/11

UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE
IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

Thomas Thien Buu TRAN

NAME OF BENEFICIARY	
NGUYEN, Nga Thi NGUYEN, Thinh Tat	
CLASSIFICATION IR-5	FILE NO. WAS/ALPHA
DATE PETITION FILED 2/5/82	DATE OF APPROVAL OF PETITION 3/10/82

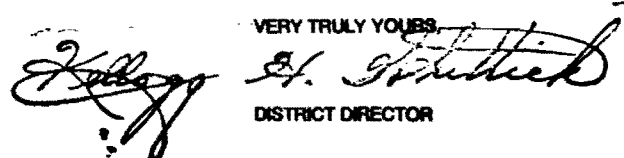
Date: 3/22/82

Please be advised that approval of the petition confers upon the beneficiary an appropriate classification. The approval constitutes no assurance that the beneficiary will be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Eligibility for visa issuance is determined only when application therefor is made to a consular officer; eligibility for admission or adjustment is determined only when application therefor is made to an immigration officer. Also, please note the items below which are indicated by "X" marks concerning this petition:

1. ☒ YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT BANGKOK. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS UNDER THE SUPERVISION OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL ADVISE THE BENEFICIARY CONCERNING VISA ISSUANCE. *Inquiry concerning visa issuance should be addressed to the Consul. This Service will be unable to answer any inquiry concerning visa issuance.*
2. ☐ IF YOU BECOME NATURALIZED AS A CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. AT THE SAME TIME, IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, ALSO ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY EXPEDITE THE ISSUANCE OF A VISA TO THE BENEFICIARY.
3. ☐ YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION, AS SHOWN ABOVE, HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT . THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THIS SERVICE HAS NOTHING TO DO WITH THE ACTUAL ISSUANCE OF VISAS. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE UNDER THE JURISDICTION OF THE U.S. DEPARTMENT OF STATE. UNDER THE LAW ONLY A LIMITED NUMBER OF VISAS MAY BE ISSUED BY THAT DEPARTMENT DURING EACH YEAR AND THEY MUST BE ISSUED STRICTLY IN THE CHRONOLOGICAL ORDER IN WHICH PETITIONS WERE FILED FOR THE SAME CLASSIFICATION. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL INFORM HIM AND CONSIDER ISSUANCE OF THE VISA. *Inquiry concerning visa issuance should be addressed to the Consul. This Service will be unable to answer any inquiry concerning visa issuance.*
4. ☐ THE PETITION STATES THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION FOR THIS PURPOSE (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS IN ACCORDANCE WITH THE INSTRUCTIONS CONTAINED THEREIN. (IF THE BENEFICIARY HAD PREVIOUSLY SUBMITTED FORM I-485 WHICH WAS RETURNED TO HIM, HE SHOULD RESUBMIT THAT FORM WITHIN 30 DAYS.)
5. ☐ THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON HIS PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT (FORM I-485).
6. ☐ THE PETITION STATES THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. HOWEVER, AN IMMIGRANT VISA NUMBER IS NOT PRESENTLY AVAILABLE, THEREFORE, THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT.
7. ☐ ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES THEREOF HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE RETURNED HERewith.
8. ☐ REMARKS

RAC/MC:fv

VERY TRULY YOURS,


DISTRICT DIRECTOR

THE UNITED STATES ORDERLY DEPARTURE PROGRAM

 OPR ID = VFL
 PIRL DATE: 04/10/82
 PAGE NO. 271

WORKSHEET FOR FILE NUMBER IV 027957

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

Name: NGUYEN THI KIM NGAN

Other names used:

Sex: F DOB: (mmddyy) 04/12/45 COB: VN

Address in Vietnam:

35/20 PHAT DIEM, QUAN 1,
T.P. HO CHI MINH, VIET NAM

SPONSOR IN THE UNITED STATES

I

I

I Name: YRAE THOMAS T IEN HUU

I

I DOB: (mmddyy) / / COB:

I

I Address:

I

I Telephone:

I

I Category: REF PRS GSC

ACCOMPANYING RELATIVES

NAME	Sex	DOB	Rel.	COB	FALCON				Documentation				PHOTO	OTHER	
					MM	DD	YY	BC	BCT	MC	MCT	GVN			
1. NGUYEN THI KIM NGAN	F	04 12 45	SA	VN											
2. NGUYEN PHUNG XUAN	M	02 11 40	MC	VN											
3. NGUYEN PHUNG KIM NHI		05 22 69	CH	VA											
4. NGUYEN XUAN NHAN		08 16 70	CM	VN											
5. NGUYEN XUAN NGHIA		11 05 72	CM	VN											
6.															
7.															
8.															
9.															
10															
11															
12															
13															
14															

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

SPONSOR IN THE UNITED STATES

Symbol: P51 Priority Date: 02/05/82 Rel Sponsor to PA: BR

VNL #:

SRV #:

JWL:

USG Empl/Training (Cat 2):

Fvt US Empl/Training (Cat 3/AC):

GVN/RVNAP SVC:

US Combat AND:

Refd Cases:

CAT 1 PKT:

FLUP: / /

OTHER:

CAT 2/3 PKT:

FLUP: / /

OTHER:

Replst by:

ON:

LOI Sent:

NOTIFIED OF EXIT PERMIT

PERMIT #

PENDING LIST

Other Actions:

Medical Probs:

VOLAG NAME:

VOLAG ASSUR: Sought

Recd: / /

V #:

MAN #:

RECORD: Sought

Recd: / /

POSSIBLE DUPS:

REF. IV #:

027956



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

IV # 27956

VEWL.# Yes.

I-171 : x Yes, No

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM	NGUYEN	TAT	THINH
	Last	Middle	First
1. APPLICANT IN VIETNAM	NGUYEN	TAT	THINH
	Last	Middle	First

Last

Middle

First

Current Address 55/20 PHAT DIEM QUAN 1, THANH PHO HO CHI MINH

Date of Birth JULY 18, 1921 Place of Birth BEN TRE

Previous Occupation(before 1975) COLONEL, CONGRESSMAN
(Rank & Position)

(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From JUNE, 1975 To AUG, 1987

3. SPONSOR'S NAME: THOMAS THIEN BUU TRAN
Name

Name _____

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN TAT THINH
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN THI NGA	11-14-25	WIFE
NGUYEN TIET THU	10-16-51	SON

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.

05-0635
158

IV # 27956

POLITICAL PRISONER
(Two)

dei

VEWL.# Yes

I-171 : X Yes

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN TAT THINH
Last Middle First

Current Address 55/20 PHAT DIEM QUAN 1, THANH PHO HO CHI MINH

Date of Birth JULY 18, 1921 Place of Birth BEN TRE

Previous Occupation (before 1975) COLONEL, CONGRESSMAN
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From JUNE, 1975 To AUG, 1987

3. SPONSOR'S NAME: THOMAS THIEN BUU TRAN
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone	Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

HUYNH D. GIAI



Mrs. Khuc Minh Tho

Chia Bil Gra

1) C Nguyễn Văn Thuận Sđ #1/10/818
7/18/21
Colonel

IV #

Hải Môn Việt

55/20 Phát Diệm Q 3 TP HCM

- Nguyễn Văn Thuận, Sponsor

2) F - Nguyễn Văn Phức
9/7/42
Major

79/15 Diên Hồng Sđ Việt Nam 1 26

Q Bình Thuận 40

Huỳnh Đăng Đại

3) Huỳnh Đăng Đình
IV # 529130

Huỳnh
Đăng Đại